

Bản án số: 287/2021/HNGĐ-ST
Ngày 13-7-2021
V/v tranh chấp hôn nhân gia đình
“Ly hôn và nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH AN GIANG.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Lâm Bảo Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Phùng

2. Ông Huỳnh Văn Sức

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Mai Thy - Thư ký Toà án nhân dân huyện Phú Tân.

- Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân tham gia phiên toà:
Ông Lưu Tiến Dũng– Kiểm sát viên

Trong ngày 13 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 133/2021/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 03 năm 2021, về tranh chấp hôn nhân và gia đình “*Xin ly hôn và nuôi con khi ly hôn*”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 124/2021/QĐXXST-HN ngày 04 tháng 6 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trang Thị Phương H, sinh năm 1990, địa chỉ: tổ 12, ấp Phú X, thị trấn Chợ V, huyện Phú T, tỉnh An Giang.

Bị đơn: Anh Phó Tấn Đ, sinh năm 1993, địa chỉ: tổ 11, ấp Phú V, thị trấn Chợ V, huyện Phú T, tỉnh An Giang.

(Chị Phương H có đơn xin vắng mặt, Anh Đ vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ theo đơn khởi kiện, bảng tự khai nguyên đơn chị Trang Thị Phương H trình bày:

Về hôn nhân: Cả hai do tự tìm hiểu quen biết nhau được cha, mẹ hai bên chấp thuận tổ chức lễ cưới năm 2013, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Chợ Vàm, huyện Phú Tân, tỉnh An giang. Sau khi kết hôn vợ chồng sống chung cha

mẹ chồng đến cuối năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh Đ không lo làm ăn, chơi cờ bạc, không quan tâm lo lắng cho gia đình, sau đó phát hiện anh Đ có sử dụng ma túy đá. Chị khuyên anh Đ nhiều lần, nhưng anh Đ không sửa đổi, có hành vi bạo lực gia đình, từ tháng 9/2019 chị bỏ đi làm ở Thành Phố Hồ Chí Minh để kiếm tiền lo cho con, từ đó đến nay cả hai không liên lạc. Đến tết thì anh Đ có đến thăm con được vài lần, mỗi lần đến chỉ để thăm gặp con chứ không nói gì đến tình cảm vợ chồng, không có thiện chí hàn gắn. Nay tình cảm không còn, không thể hàn gắn được chị yêu cầu ly hôn với anh Phó Tấn Đ.

+ Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Phó Phương Nh, sinh ngày 14/12/2014. Chị Phương H yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung, không yêu cầu anh Tấn Đ cấp dưỡng nuôi con.

+ Về tài sản chung: Không có tài sản chung, không yêu cầu tòa giải quyết.

+ Về nợ phải thu, phải trả: Không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Anh Phó Tấn Đ vắng mặt không có lời trình bày.

** Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:*

Thẩm phán, Hội đồng xét xử; những người tham gia tố tụng chấp hành đúng pháp luật kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án được quy định tại các Điều 70, Điều 71, Điều 72, Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Tuy nhiên, bị đơn đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, chứng tỏ thái độ chấp hành pháp luật chưa nghiêm.

Về nội dung :

Mối quan hệ hôn nhân giữa chị Trang Thị Phương H và anh Phó Tấn Đ là hợp pháp. Sau khi kết hôn, thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng sau đó phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng ly thân từ tháng 9 năm 2019 đến nay. Chị H yêu cầu ly hôn, yêu cầu tiếp tục nuôi con không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Phó Tấn Đ đã được tổng đạt, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt, việc vắng mặt của anh không ảnh

hưởng đến quá trình giải quyết vụ án nên HĐXX xét xử vắng mặt theo Điều 227, Điều 238 Bộ Luật tố tụng Dân sự để đảm bảo quyền lợi cho các bên, Anh Phó Tấn Đ đăng ký hộ khẩu thường trú tại: ấp Phú V, thị trấn Chợ V, huyện Phú T, tỉnh An Giang. Nên chị Trang Thị Phương H khởi kiện xin ly hôn là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân theo quy định tại Điều 28 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự

[2] Về nội dung:

Hôn nhân giữa chị Trang Thị Phương H và anh Phó Tấn Đ, do sự tự nguyện đến với nhau được cha mẹ chấp thuận rồi tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật bảo vệ khi có tranh chấp xảy ra.

Chị H cho rằng, anh Đ không lo làm ăn, ăn chơi cờ bạc, nghiện ma túy, còn có hành vi bạo lực gia đình nên mâu thuẫn ngày thêm trầm trọng, không thể hòa giải hàn gắn được và giữa hai bên không có biện pháp hàn gắn, suốt quá trình tố tụng anh Đ cũng vắng mặt không có lý do, cho thấy tình cảm giữa vợ, chồng đã trầm trọng, không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu ly hôn là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về con chung gồm: Vợ chồng có 01 con chung tên Phó Phương Nh, sinh ngày 14/12/2014. Quá trình làm việc chị H yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung, không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con, để giữ sự ổn định của đứa trẻ, Hội đồng xét xử thấy cần tiếp tục giao cho chị Huệ được tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng: theo quy định tại khoản 2 Điều 82 Luật Hôn nhân và Gia đình thì người không trực tiếp nuôi con phải có nghĩa vụ cấp dưỡng, tuy nhiên anh Đ vắng mặt không có yêu cầu nên HĐXX không đặt ra xem xét.

Trong thời gian nuôi con, chị H phải tạo điều kiện thuận lợi cho anh Đ khi đến thăm nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con.

Về tài sản chung và nợ phải thu: Quá trình làm việc cũng như tại phiên tòa hôm nay chị không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không đặt ra xem xét.

Về nợ phải trả: Các đương sự khai không có, vì vậy Hội đồng xét xử ghi nhận, nhưng sau khi Bản án có hiệu lực pháp luật nếu có nguyên đơn xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân thì phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án dân sự khác.

[3] Về án phí: Chị Trang Thị Phương H là người xin ly hôn nên phải chịu án phí hôn nhân và gia đình theo quy định pháp luật.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 9; Điều 51, 53, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 4 Điều 147 khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự;
- Căn cứ Điều 26; Điều 27; Điều 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trang Thị Phương H và anh Phó Tấn Đ được ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 103/2015 ngày 01/07/2015 do Ủy ban nhân dân thị trấn Chợ Vàm, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang cấp cho anh chị không còn giá trị pháp lý kể từ thời điểm Bản án có hiệu lực pháp luật.

Về con chung: Chị Trang Thị Phương H được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con tên Phó Phương Nh, sinh ngày 14/12/2014 cho đến khi con chung trưởng thành hoặc lao động được, anh Đức không phải cấp dưỡng nuôi con.

Việc nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chưa thành niên không cố định.

Trong thời gian nuôi con, chị H phải tạo điều kiện thuận lợi cho anh Đ khi đến thăm nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Về quan hệ tài sản chung và nợ: Không yêu cầu.

Án phí: Chị Trang Thị Phương H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về Hôn nhân và Gia đình là 300.000 đồng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số 0001964 ngày 25/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân. Anh Phó Tấn Đức không phải chịu án phí.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng anh Phó Tấn Đ được quyền kháng cáo kể từ ngày tổng đạt hoặc niêm yết bản sao Bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Phú Tân;
- Chi cục THADS huyện Phú Tân;
- TAND tỉnh An Giang
- UBND TT Chợ Vàm;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Lê Lâm Bảo Ngọc